

Số: 134/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 VÀ NHIỆM KỲ 2021-2026**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GIỐNG GIA SÚC HÀ NỘI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội ngày 15/04/2020.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua báo cáo SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD năm 2021 .

**Điều 2.** Thông qua báo cáo hoạt động năm 2020, nhiệm kỳ 2021-2026 của HĐQT.

**Điều 3.** Thông qua báo cáo kiểm soát năm 2020, nhiệm kỳ 2021-2026 của BKS.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế.

**Điều 5.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.**

Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền	Ghi chú
Tổng quỹ lương năm 2020	Tr.đồng	10.400	Thực hiện
Lợi nhuận sau thuế năm 2020 (dự kiến theo kế hoạch)	Tr.đồng	2.942	Thực hiện
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tr.đồng	295	Khoảng 10% LNST
Trích quỹ đầu tư phát triển	Tr.đồng	600	Khoảng 20% LNST
Trích quỹ dự phòng tài chính rủi ro	Tr.đồng	150	Khoảng 5% LNST
Thưởng ban điều hành tối đa	Tr.đồng	135,4	Theo KQSX kinh doanh
Còn lại để chia cho các cổ đông	Tr.đồng	1.761,6	Chia bằng tiền mặt

**Điều 6.** Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động theo Luật Doanh nghiệp 2020, gồm các nội dung:

- Thông qua sửa đổi các Điều; Khoản: Sửa đổi Căn cứ áp dụng; Sửa đổi Khoản 4, Điều 1, Chương I; Sửa đổi Khoản 2, Điều 3, Chương I; Sửa đổi Điểm d, Khoản 1, Điều 12, Chương II; Sửa đổi Khoản 2, Điều 12, Chương II; Sửa đổi Khoản 3, Điều 12, Chương II; Sửa đổi Khoản 4, bổ sung Khoản 5; Khoản 6, Điều 12, Chương II; Bãi bỏ Khoản 5 Điều 13, Chương II; Bãi bỏ Khoản 4, Điều 15, Chương II; Bổ sung Khoản 4, Khoản 5, Điều 15, Chương II; Sửa đổi Khoản 3, Điều 16, Chương II; Sửa đổi Khoản 1, Điều 22, Chương II; Sửa đổi Khoản 2, Điều 22, Chương II; Sửa đổi Khoản 5, Điều 23, Chương II; Sửa đổi Điều 24, Chương II; Sửa đổi Khoản 1, Điều 30, Mục 1 Chương III; Sửa đổi Khoản 4, Điều 32, Mục 1 Chương III; Sửa đổi Điểm a, Khoản 3, Điều 34, Mục 1 Chương III; Sửa đổi Khoản 1, Điều 37, Mục 1 Chương III; Sửa đổi Điểm f, g, h, m Khoản 1, Điều 38, Mục 2, Chương III; Sửa đổi Điểm c, Khoản 1, Điều 50, Mục 2, Chương III; Sửa đổi Khoản 4, 5, 7 Điều 53, Mục 3, Chương III;

- Thông qua bổ sung ngành nghề kinh doanh tại Khoản 2, Điều 4, Chương I:

STT	Tên ngành nghề	Mã ngành
41	Xây dựng công trình thủy	4291
42	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
43	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
44	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: Công trình thể thao ngoài trời, đập và đê, xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, sửa chữa công trình thủy lợi	4299

**Điều 7.** Đại hội bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2026:

- Danh sách các Ông, Bà trúng cử HĐQT:

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Ông Bùi Đại Phong
2	Ông Trịnh Danh Nhường
3	Ông Nguyễn Đạt Trung
4	Ông Nguyễn Ngọc Kiên
5	Ông Trịnh Trung Thực

- Danh sách các Ông; Bà trúng cử BKS

STT	HỌ VÀ TÊN
1	Bà Bùi Thị Ngọc Dung
2	Ông Bùi Văn Trung
3	Ông Nguyễn Tuấn Vũ

**Điều 8.** Thông qua tờ trình về kế hoạch doanh thu, phân phối lợi nhuận năm 2021:

**1. Kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm 2021**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2021
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	65.000
2	Tổng quỹ lương	Tr.đồng	10.700
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.000
4	Tỷ lệ cổ tức	% năm	2,72

**2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	Tr đồng	3.000	Dự kiến
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	Tr đồng	300	Khoảng 10% LNST
3	Trích quỹ đầu tư phát triển	Tr đồng	600	Khoảng 20% LNST
4	Trích quỹ dự phòng tài chính rủi ro	Tr đồng	150	Khoảng 5% LNST
5	Trích quỹ thưởng ban quản lý (Ban điều hành)	Tr đồng	150	Khoảng 5% LNST
6	Kế hoạch chia cổ tức cho cổ đông	Tr đồng	1.800	Theo tỷ lệ cổ phần

**Điều 9.** Thông qua mức thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 như sau:

1/ Tổng quỹ thù lao của HĐQT là: 156.000.000 đồng (một trăm năm mươi sáu triệu đồng), trong đó:

1.1/ Chủ tịch HĐQT: 3.000.000 đồng x 12 tháng = 36.000.000 đồng

1.2/ Thành viên HĐQT: 2.500.000 đồng x 12 tháng = 120.000.000 đồng.

2/ Tổng quỹ thù lao của BKS là: 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng).

2.1/ Trưởng BKS: 2.000.000 đồng x 12 tháng = 24.000.000 đồng

2.2/ Thành viên BKS: 1.500.000 đồng x 12 tháng = 36.000.000 đồng.

**Điều 10.** Thông qua ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021.

**Điều 11.** Thông qua chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Công ty

**Điều 12.** Điều khoản thi hành

- Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua toàn văn tại Đại hội.
- Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/04/2021.

- Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Giống gia súc Hà Nội./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 12;
- BTC (để báo cáo);
- Lưu VT;

**TM/ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



*Bùi Đại Phong*

